

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2021/HS-ST**
Ngày 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T (T), sinh năm 1990 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện U, tỉnh K; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N1; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1958; Vợ tên Mai Thị M H, sinh năm 1980 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2021 cho đến ngày 04/02/2021 bị cáo được bảo lãnh tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông **Huỳnh Hoàng N1**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/01/2021, Huỳnh Thanh T đi đến Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ môi trường Thanh Dương Kiên Giang tại số 1073, đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để thuê chiếc xe ô tô biển số kiểm soát 68A-057.94 với giá 800.000 đồng/ngày, mục đích chở gia đình của T đi chơi, trong hợp đồng thuê xe có thể hiện rõ T không được sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển hàng cấm. Đến chiều ngày 17/01/2021 T uống cà phê tại quán cà phê “Hợp Phố” thuộc thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thì có một người thanh niên tên P (không xác định họ tên địa chỉ cụ thể, là người quen của T trước đây) đến gặp T, P thuê T điều khiển xe ô tô đến khu vực xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang để vận chuyển thuốc lá nhập lậu về tỉnh Hậu Giang với số tiền công vận chuyển là 4.000.000 đồng thì T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68A-057.94 chở P đi từ thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đến khu vực xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn. Tới nơi, P điện thoại liên lạc với 03 người đàn ông (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đem thuốc lá lậu đến để trên xe. Lúc này, P kêu T chở số thuốc lá nhập lậu này đến huyện Long Mỹ, Hậu Giang. P đưa cho T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, Sim số: 0948249510 để liên lạc với P cùng 01 cặp biển số bằng nhựa mang số 68A-146.94 để dán đè lên vào biển số xe ô tô 68A-057.94 mục đích để trốn tránh sự kiểm tra của cơ quan chức năng. Sau đó T một mình điều khiển xe ô tô chở hàng cấm về Hậu Giang. Đến 02 giờ, ngày 18 tháng 01 năm 2021 T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường trên quốc lộ 61 thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành kiểm tra, bắt quả tang T có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Kiểm tra xe mà T đang điều khiển thu giữ: 7500 (bảy ngàn năm trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 6500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, số IMEI: 357759102121472, Sim số: 0948249510; 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 94A-134.29 và 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 68A-146.94.

Sau khi bị bắt, T được đưa về Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang làm việc. Qua làm việc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm.

- 7500 (bảy ngàn năm trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 6500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 94A-134.29; 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 68A-146.94. Đây là vật chứng trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, số IMEI: 357759102121472, Sim số: 0948249510. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER màu bạc biển số 68A-057.94, số khung: 8GS9G0510410, số máy: 2GDC137578. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của bà Trần Thị Nhiên, bà Nhiên giao xe trên cho Công ty “Môi Trường Thanh Dương Kiên Giang” để Công ty này cho thuê lại, việc T sử dụng xe để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu bà Nhiên không hề biết. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu theo quy định.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 T đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng. Hiện số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Đối với đối tượng là người thanh niên tên P không rõ nhân thân lai lịch đã thuê T vận chuyển thuốc lá. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra do không biết họ tên địa chỉ cụ thể. Vì vậy hiện vẫn chưa thể làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 50/CT-VKS-CT ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh T** từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 7500 (bảy ngàn năm trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 6500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 01 cặp biển số xe mang biển số 94A-134.29 và 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 68A-146.94.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, số IMEI: 357759102121472, Sim số: 0948249510.

- Buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, hiện bị cáo đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào khoảng 21 giờ, ngày 17/01/2021 Huỳnh Thanh T nhận lời vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu bằng xe ô tô 07 chỗ mang biển số kiểm soát 68A-057.94 đi từ khu vực xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đi về thành phố Hậu Giang cho đối tượng tên P (không xác định nhân thân lai lịch) và P sẽ trả công cho T với số tiền là 4.000.000 đồng thì T đồng ý và làm theo yêu cầu của P. Trên đường vận chuyển số thuốc lá trên đến Quốc Lộ 61 thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an phát hiện

và bắt quả tang T đang vận chuyển 6.500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO và 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET.

Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...;

b) Thuốc lá điếu nhập lậu 4.500 bao trở lên; ...

Như vậy, hành vi vận chuyển 7.500 bao thuốc lá lậu của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp vào chế độ quản lý của Nhà nước, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Bị cáo đã trưởng thành nên có đủ năng lực nhận thức được vận chuyển thuốc lá lậu là hành vi sai trái và vi phạm pháp luật. Thế nhưng khi được P khởi tố yêu cầu bị cáo vận chuyển 7.500 bao thuốc lá lậu nhãn hiệu HERO và JET đi từ An Giang qua tỉnh Hậu Giang cho P, P sẽ trả công cho bị cáo 4.000.000 đồng. Mặc dù biết được việc P khởi tố là sai phạm nhưng vì hám lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật đồng ý làm theo yêu cầu của P. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp vào chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình giá cả thị trường, gây bất ổn trong kinh doanh. Do đó, việc đại diện VKS nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nhận định cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; mới phạm tội lần đầu; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo hiện đang bị bệnh thoát vị đĩa đệm; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ

luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

6.1 Đối với 7.500 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 6500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 94A-134.29 và 01 cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 68A-146.94 đây là vật chứng trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy theo quy định.

6.2 Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, số IMEI: 357759102121472, Sim số: 0948249510 đã thu giữ trong vụ án, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

6.3 Đối với số tiền 4.000.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định, hiện tại bị cáo đã nộp xong tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh T 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ tạm giam trước 18/01/2021 cho đến ngày 04/02/2021.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 7500 (Bảy ngàn năm trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 6500 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; Một cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 94A-134.29 và một cặp biển số kiểm soát xe ô tô mang số 68A-146.94.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có bàn phím màu đen, số IMEI: 357759102121472, Sim số: 0948249510.

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo được khấu trừ toàn bộ số tiền trên theo biên lai thu tiền số: 06884 ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 38/QĐ-VKS-CT ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc các bị cáo Huỳnh Thanh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong